

Số: 01 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển
kinh tế - xã hội năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 124/2020/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công theo dõi, chỉ đạo, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và triển khai các giải pháp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU

1. Mục tiêu phát triển

Tập trung thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân vừa khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản Cố đô và bản sắc văn hoá Huế, với đặc trưng văn hoá, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy dân chủ, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững sự ổn định chính trị - xã hội gắn với đảm bảo an sinh xã hội.

2. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2021

Các Sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì tổng hợp, theo dõi, tham mưu đề xuất chỉ đạo và chịu trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch ngành; trong đó chú ý các chỉ tiêu quan trọng, cụ thể:

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP từ 7,4 - 8,4%¹.
- GRDP bình quân đầu người: 2.300 USD/người.
- Vốn đầu tư toàn xã hội: 26.500 - 27.000 tỷ đồng, tăng từ 8-10% so với ước thực hiện năm 2020 (*năm 2020 dự ước 24.500 tỷ đồng*).
- Thu hút khoảng 20 dự án lớn với tổng vốn đăng ký 10.000 tỷ đồng; trong đó, 5-10 dự án FDI với vốn đăng ký 200 triệu USD. Khởi công tối thiểu 12 dự án, có khối lượng giải ngân từ 50 tỷ đồng trở lên/dự án trong năm 2021.
- Số doanh nghiệp thành lập đạt 800 - 850 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký đạt hơn 10.000 tỷ đồng; số hợp tác xã thành lập mới 15 - 20 hợp tác xã.

2.2. Cục Thuế tỉnh:

- Phân đầu thu ngân sách (*thu nội địa*) trên địa bàn: 5.877 – 5.989 tỷ đồng, tăng từ 5 - 7% so với dự toán giao (*dự toán năm 2021: 5.597 tỷ đồng*).
- 100% doanh nghiệp được cấp và sử dụng hóa đơn điện tử trước ngày 30/4/2021.

2.3. Sở Tài chính: Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh phân đầu thực hiện thu ngân sách trên địa bàn tăng từ 5 - 7% so với dự toán giao (*dự toán năm 2021: 6.065,2 tỷ đồng*). Chi ngân sách địa phương theo đúng dự toán HĐND tỉnh quyết định, đảm bảo chi thực hiện các chế độ, chính sách, an sinh xã hội; chi phòng chống dịch bệnh, thiên tai.

2.4. Sở Du lịch:

- Phương án thấp: Nếu dịch bệnh Covid-19 chưa được kiểm soát tốt cả trong nước và quốc tế, các chỉ tiêu du lịch Thừa Thiên Huế dự kiến sẽ như năm 2020, đón khoảng 1,8 - 2 triệu lượt khách (chủ yếu là khách nội địa), bằng hoặc khả năng tăng 10% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch ước khoảng 4.000 - 4.400 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ.
- Phương án trung bình: Nếu dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt trong nước nhưng nhiều khu vực trên thế giới chưa mở lại được nhiều đường bay quốc tế đến các thị trường chính; chỉ mở cửa cho một số thị trường gần, đã tương đối an toàn phòng dịch, dự ước năm 2021 đón khoảng 3 - 3,5 triệu lượt khách (khách nội địa chiếm khoảng 80%), tăng hơn 75% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch ước 6.500 - 7.000 tỷ đồng, tăng 60 - 70% so với cùng kỳ.
- Phương án cao: Nếu dịch bệnh được kiểm soát tốt trong nước và trên thế giới nhờ có vắc xin, dự kiến đón khoảng 4 - 4,5 triệu lượt khách (khách nội địa chiếm khoảng 70 - 80%), gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ; doanh thu du lịch ước đạt hơn 8.000 tỷ đồng, tăng gấp 2 lần so với cùng kỳ.

¹ Do năm 2020 là năm gốc, tăng 2,06%

2.5. Sở Công Thương:

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 6-7%. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) khoảng 40.000 tỷ đồng, tăng 8% so với cùng kỳ².
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá, dịch vụ tiêu dùng xã hội: 41.000 tỷ đồng, tăng 10% so với ước thực hiện năm 2020.
- Kim ngạch xuất khẩu: 920 triệu USD, tăng 15%³; Kim ngạch nhập khẩu 575 triệu USD, tăng 15%.
- Đề xuất xây dựng Phương án hoạt động Trung tâm logistics trên cơ sở kết nối Cảng biển nước sâu Chân Mây và Ga hàng hóa Cảng hàng không quốc tế Phú Bài, Khu kinh tế Chân Mây Lăng Cô, Khu công nghiệp Phú Bài và các khu vực liên quan.

2.6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tốc độ tăng trưởng nông nghiệp đạt từ 2,95% trở lên.
- Duy trì tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 100%.
- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch toàn tỉnh 94%; trong đó, hộ gia đình nông thôn 90%.
- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định: 57 - 57,5%.
- Có thêm 7 - 9 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn ít nhất 69 xã, đạt tỷ lệ từ 71% trở lên; có 8 xã nông thôn mới nâng cao, 2 - 3 xã nông thôn mới kiểu mẫu.
- Mỗi địa phương cấp huyện phát triển từ 2 - 3 sản phẩm OCOP mới. Sản phẩm OCOP đạt chất lượng 4-5 sao đạt tỷ lệ 30% số sản phẩm OCOP.

2.7. Sở Văn hóa và Thể thao:

- Số lượng khách tham quan bảo tàng hàng năm từ 250.000 lượt người trở lên.
- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 100% so với kế hoạch đăng ký.
- Phần đầu tổ chức được khoảng 500 giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh, trong đó, khoảng 20 - 25 giải quốc gia và 3 giải quốc tế. Đạt được 400 - 500 huy chương các loại tại các giải thi đấu quốc gia và quốc tế, trong đó có từ 20 - 30 huy chương quốc tế.

2.8. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phần đầu tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 75,71%⁴.
- Triển khai Đề án xây dựng Trường THPT Quốc học Huế trở thành điểm sáng về chất lượng giáo dục trong sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam, văn hóa Huế.

² Kế hoạch sản xuất của một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu như: Xi măng 2.500 nghìn tấn, Bia 250 triệu lít, Sợi các loại 100.000 tấn, Quần áo lót 380 triệu, Men Frit 285.000 tấn, Tôm đông lạnh 7.000 tấn.

³ Xấp xỉ bằng năm 2019 (năm 2019: 952 triệu USD)

⁴ Mầm non: 116 trường, đạt tỷ lệ 56,04%; Tiểu học: 180 trường, đạt tỷ lệ 95,74%; Trung học cơ sở: 109 trường, chiếm tỷ lệ 83,21%; Trung học phổ thông: 22 trường, tỷ lệ 57,89%

- Phần đầu nâng tỷ lệ phổ điểm trung bình tốt nghiệp THPT tăng từ 5 đến 7 bậc so với toàn quốc; có học sinh vào đội tuyển học sinh giỏi Việt Nam tham gia kỳ thi quốc tế và đạt giải.

- 100% học sinh lớp 8 và lớp 11 được học chương trình nghề phổ thông. Phần đầu đạt chỉ tiêu phân luồng sau THCS đạt 24%.

2.9. Sở Y tế:

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 10,7‰; giảm tỷ suất sinh 0,2‰; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên còn 15%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo cân nặng 7,1%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo chiều cao 9,8%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên 98,7%.

- 100% người dân có bảo hiểm y tế sử dụng hệ thống Bảo hiểm xã hội số.

- Số bác sỹ trên vạn dân đạt: 13-14 bác sĩ/vạn dân.

- Số giường bệnh trên vạn dân đạt: 58 - 60 giường bệnh/vạn dân.

2.10. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Giải quyết việc làm cho 16.000 lao động, trong đó đưa từ 1.800 - 2.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%.

- Tỷ lệ thất nghiệp thành thị dưới mức 2,3%.

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 0,4% (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016 - 2020*).

2.11. Sở Xây dựng:

- Giá trị sản xuất xây dựng (theo giá so sánh) tăng từ 8% trở lên.

- 100% các khu vực đô thị được phủ kín quy hoạch phân khu.

2.12. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- 100 % số xã, phường, thị trấn triển khai các mô hình thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; trong đó, 100% chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại khu vực đô thị và phần đầu 90% chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực nông thôn được thu gom và xử lý theo quy định.

- 100 % cơ sở thuộc đối tượng giám sát chất thải hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc, giám sát tự động theo Quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ.

- 100% xã, phường, thị trấn hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

- Tỷ lệ diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cá nhân đạt 98,56%, tổ chức đạt 100%.

- Thu tiền sử dụng đất 800 tỷ đồng.

- Hoàn thành việc công khai thông tin đất đai của cá nhân, tổ chức trên môi trường mạng trước 30/6/2021.

2.13. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

- Tỷ lệ tham gia BHXH bắt buộc chiếm 26,72% so với lực lượng lao động (LLLD) trong độ tuổi; Tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện chiếm 3,25% so với LLLD trong độ tuổi. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp chiếm 24,53% LLLD trong độ tuổi⁵.

- Tỷ lệ người tham gia ứng dụng Bảo hiểm xã hội số trên nền tảng thiết bị di động đạt trên 90%.

2.14. Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh:

- Thu hút 10 - 15 dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp, du lịch, hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, khu phi thuế quan và khu đô thị, công nghiệp hỗ trợ trong các ngành: dệt may, điện tử, ô tô...với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 7.000 – 8.000 tỷ đồng, tăng 8% so với kế hoạch năm 2020.

- Lựa chọn được nhà đầu tư xây dựng Trung tâm Logistics hiện đại ngang tầm các cảng biển lớn của Việt Nam và khu vực ASEAN tại khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô. Khởi công khu công nghiệp Phú Bài giai đoạn 4 sau 8 tháng kể từ ngày Thủ tướng cấp chủ trương đầu tư.

- Tổng vốn đầu tư thực hiện của các dự án của nhà đầu tư đạt khoảng 6.000 tỷ đồng (bằng kế hoạch năm 2020); doanh thu ước đạt 29.500 tỷ đồng (tăng 15% kế hoạch năm 2020); kim ngạch xuất khẩu ước đạt khoảng 300 triệu USD (bằng kế hoạch năm 2020); thu ngân sách ước đạt 3.500 tỷ đồng (tăng 15% so với kế hoạch năm 2020).

- Nâng tỷ lệ lấp đầy các KCN Phú Bài, KCN Phong Điền bình quân đạt trên 45%, các KCN còn lại trên 25%.

- Tổng số lao động trên địa bàn Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh khoảng 37.500 lao động (tăng khoảng 05% so với kế hoạch năm 2020).

2.15. Sở Thông tin và Truyền thông:

- 100% số dịch vụ công trực tuyến của tỉnh có kết nối, hỗ trợ thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử quốc gia PayGov.

- 20% người dùng smartphone tham gia vào hoạt động thanh toán điện tử.

- Doanh thu lĩnh vực thông tin và truyền thông đạt 2.900 - 2.950 tỷ đồng, tăng 12-13% so với năm 2020.

- 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 100% dịch vụ công trực tuyến tích hợp chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính.

- 50% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến.

2.16. Văn phòng UBND tỉnh:

- 100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

- 100% giao dịch trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh được xác thực điện tử.

⁵ Tương đương phần đầu 152.352 người tham BHXH; 124.705 người tham gia BH thất nghiệp

2.17. UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế:

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên.
- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

2.18. Sở Giao thông vận tải:

- Hoàn thành và đưa vào hoạt động Trung tâm quản lý điều hành giao thông, có tính kết nối, chia sẻ dữ liệu từ hệ thống camera giám sát, cơ sở dữ liệu với Trung tâm Điều hành đô thị thông minh của Tỉnh, của thành phố Huế, của ngành Giao thông và của Công an tỉnh.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp để chuyển đổi số ngành giao thông vận tải trên địa bàn.
- 100% phương tiện vận tải được lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo quy định.
- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện Đề án Tổ chức giao thông trên địa bàn thành phố Huế và vùng phụ cận.

2.19. Cục Thuế tỉnh:

Triển khai thực việc sử dụng hóa đơn điện tử tại 100% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trước tháng 30/5/2021.

2.20. Công an tỉnh:

- Hoàn thành việc cấp thẻ Căn cước công dân trước ngày 30/6/2021.
- Phấn đấu là 01 trong 10 địa phương dẫn đầu toàn quốc hoàn thành việc cấp Căn cước công dân.
- Vận hành và triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong năm 2021.

2.21. Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế:

Phối hợp Sở Văn hóa, thể thao và Sở Du lịch thực hiện đưa các hoạt động sự kiện văn hóa, thể thao góp phần thu hút du khách đến tỉnh, tham quan các di tích, danh lam thắng cảnh thuộc Quần thể di tích Cố đô Huế, phấn đấu đạt 1,8 - 2 triệu lượt khách; doanh thu bán vé bảo tàng, di tích, danh lam, thắng cảnh đạt 200 - 250 tỷ đồng.

2.22. Các Sở, ban, ngành khác theo dõi, giám sát, đề xuất chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch ngành.

3. Các chương trình trọng điểm

3.1. Phân công Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương tổng hợp tình hình và kết quả triển khai thực hiện 06 Chương trình trọng điểm theo Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

3.2 Phân công các Sở, ngành, địa phương theo dõi, chỉ đạo thực hiện các chương trình trọng điểm cụ thể:

- Chương trình phát triển đô thị (bao gồm Chương trình di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực 1 Kinh thành Huế): Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện *Chương trình phát triển đô thị*; UBND thành phố Huế tổ chức thực hiện *Chương trình di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực 1 Kinh thành Huế*.

- Chương trình phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật và phát triển công nghiệp: Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, các sở, ban, ngành và các địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ *phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật*. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh và các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ *phát triển công nghiệp*.

- Chương trình trọng điểm phát triển văn hóa, du lịch - dịch vụ: Giao Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ *phát triển văn hoá*. Giao Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và các ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ *phát triển du lịch - dịch vụ*.

- Chương trình cải cách hành chính gắn liền với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh: Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện; trong đó, giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thực hiện đề án chuyển đổi số và đề án dịch vụ đô thị thông minh.

- Chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao: Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương thực hiện đào tạo nguồn lao động tay nghề chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các địa phương và các cơ sở đào tạo bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững. Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Các dự án trọng điểm

4.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị theo dõi, đôn đốc tiến độ các dự án đầu tư có nguồn vốn ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý, tập trung các dự án: các nhà máy điện khí, nhà máy điện mặt trời Phong Điền II; hỗ trợ triển khai các dự

án của Tập đoàn PSH, BRG, Sovico, Ecopark, Văn Phú, Vietravel ... trong đó đặc biệt chú trọng các dự án Laguna, Minh Viên, Hải Dương, Vinh Xuân, Vinh Thanh, Lộc Bình, Công viên văn hóa đa năng tại nhà máy xi măng Long Thọ, chợ du lịch... và các dự án đầu tư phát triển đô thị tại khu vực đô thị mới An Vân Dương ...

4.2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan Trung ương, các sở, ngành, địa phương liên quan để đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm: Các dự án trên Quốc lộ 1A, Quốc lộ 49 A, B; cao tốc Cam Lộ - La Sơn, dự án hầm đường bộ Hải Vân 2; Nhà ga hành khách T2, ga hàng hóa Cảng hàng không quốc tế Phú Bài; Bến số 2, Bến số 3 - Cảng Chân Mây; Tuyến đường bộ ven biển; các tuyến đường kết nối liên vùng (đường Phong Điền - Điền Lộc, đường Phú Mỹ - Thuận An, đường Chợ Mai - Tân Mỹ, đường Trung Nữ Vương ...).

4.3. UBND thành phố Huế theo dõi, đôn đốc hoàn thành dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế; triển khai đề án di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực I, Kinh thành Huế; các dự án chỉnh trang đô thị.

4.4. Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án đầu tư Đê chắn sóng cảng Chân Mây; dự án Đường trục chính Khu đô thị Chân Mây, Đường phía đông đầm Lập An, Đường nối Khu phi thuế quan với khu cảng Chân Mây, Đường trục chính Khu công nghiệp kỹ thuật cao và khu đô thị Chân Mây, Đường trục chính trong KCN. Tiếp tục hỗ trợ triển khai dự án điện khí LNG Chân Mây, Laguna (giai đoạn 2), các khu du lịch, phức hợp du lịch - dịch vụ ở Lăng Cô, dự án hạ tầng Khu công nghiệp Phú Bài giai đoạn 3, 4 và các dự án trong các khu kinh tế, khu công nghiệp ...

4.5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các đơn vị đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Dự án Phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh và Dự án Hoàn thiện Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018 - 2020.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045

5.1. Sở Xây dựng:

- Chủ trì, hướng dẫn các địa phương tổ chức lập Chương trình phát triển từng đô thị trên cơ sở Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt; hướng dẫn các địa phương tổ chức lập và hoàn thiện Hồ sơ các khu vực phát triển đô thị theo địa bàn quản lý.

- Thực hiện đề án phân loại đô thị đối với thành phố Huế mở rộng và đề án phân loại đô thị đối với Thừa Thiên Huế.

- Phối hợp Sở Nội vụ hoàn thiện đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế và sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Huế.

5.2. Sở Nội vụ:

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan hoàn thiện Đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế và sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Huế.

- Tích cực phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Nội vụ đề xuất thống nhất các tiêu chuẩn về đơn vị hành chính đối với Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hóa Huế.

5.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách thuộc Đề án Cơ chế chính sách đặc thù xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tích cực phối hợp, làm việc với các cơ quan thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong xây dựng, tổng hợp, hoàn thiện Đề án “Xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hóa Huế; cơ chế, chính sách đặc thù đối với Thừa Thiên Huế”.

5.4. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện các cơ chế, đặc thù liên quan tài chính, ngân sách.

- Đảm bảo kinh phí kịp thời cho các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện các Đề án.

5.5. Văn phòng UBND tỉnh: Chủ động, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Ủy ban Pháp luật tham mưu đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội quan tâm bố trí phiên họp chuyên đề thông qua các Nghị quyết thuộc thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội.

5.6. Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND thành phố Huế, Chủ tịch UBND huyện Phong Điền: bám sát các Kế hoạch được ban hành, chủ động làm việc, phối hợp với các Vụ, Cục của các Bộ, ngành có liên quan để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo sự phối hợp, chủ động của các đơn vị trong việc triển khai hoàn thiện các Đề án.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ chung

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 27/5/2020 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tập trung thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về phát triển kinh tế

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Hoàn thiện Đề án Cơ chế, chính sách đặc thù xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương và Đề án Xây dựng Thừa Thiên Huế

trở thành thành phố trực thuộc trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế; cơ chế chính sách đặc thù đối với Thừa Thiên Huế.

- Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, định hướng 2050 phù hợp với mô hình đô thị khi xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, bảo đảm đồng bộ các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

- Rà soát các quy trình thủ tục, chính sách hỗ trợ giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Đẩy nhanh tiến độ khởi công và triển khai ngay các dự án lớn, trọng điểm có tác động đến phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, vùng.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch đầu tư công chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện theo dõi, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng cơ bản hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm 2021; vận hành trang thông tin kinh tế xã hội, giám sát đầu tư ngoài ngân sách và phần mềm quản lý đầu tư công.

- Tập trung phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát huy phong trào khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường. Tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp đã được cấp phép đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng để đưa vào hoạt động.

- Nâng cao năng lực bộ phận xúc tiến đầu tư, đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng trọng tâm, trọng điểm, có địa chỉ. Chủ động chuẩn bị hồ sơ các dự án kêu gọi đầu tư để thông báo công khai trên các hệ thống thông tin.

- Triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh các Sở, ngành và địa phương cấp huyện (DDCI); thực hiện các giải pháp cải thiện vị thứ xếp hạng các chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ có mục tiêu trong giai đoạn 2021-2025 để trùng tu, tôn tạo các hạng mục di tích Cố đô Huế; tiếp tục hỗ trợ để thực hiện các dự án đầu tư (hoàn chỉnh hệ thống đường lãn, kéo dài đường cất hạ cánh, ga hàng hóa) tại sân bay quốc tế Phú Bài giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai các giải pháp tạo bước chuyển biến trong công tác quản lý đầu tư đối với các dự án sử dụng nguồn ngân sách, từ khâu chuẩn bị đầu tư, triển khai thực hiện đến nghiệm thu, vận hành công trình. Quản lý việc giải ngân vốn đầu tư theo kế hoạch vốn và quy định của Nhà nước. Đôn đốc các đơn vị, chủ đầu tư đẩy nhanh các thủ tục, tháo gỡ vướng mắc, quyết liệt thực hiện các biện pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn đã giao. Xây dựng và vận hành Hệ thống thông tin về sử dụng vốn đầu tư công, hoàn thành trong Quý I/2021.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu theo hình thức đấu thầu qua mạng, đảm bảo quy định theo quy mô dự án. Kiên quyết xử phạt hành chính đối với các đơn vị thi công vi phạm hợp đồng, vi phạm quy định về tổ chức thi công, làm cơ sở đánh giá năng lực, loại trừ hồ sơ tham gia dự thầu đối với các doanh nghiệp không đủ năng lực.

- Tiếp tục tổ chức rà soát các dự án vướng mắc còn tồn đọng trên địa bàn, chỉ đạo giải quyết dứt điểm để tạo điều kiện thi công, hoàn thành các dự án nhằm khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư. Đặc biệt các dự án đầu tư khu đô thị tại Khu đô thị mới An Vân Dương; trục đường Lê Lợi, thành phố Huế; các dự án nghỉ dưỡng ven biển. Duy trì báo cáo giám sát đầu tư, chủ trì hỗ trợ giải quyết các thủ tục, tạo môi trường đầu tư thân thiện, minh bạch.

- Xây dựng mới danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (khoảng 150 dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư). Triển khai các Hội nghị xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh hạ tầng và phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh, tạo giá trị gia tăng: Công nghiệp hỗ trợ dệt may; công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô; công nghiệp chế biến sâu từ nguyên liệu cát ...

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 để hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn vượt qua khó khăn, sớm phục hồi, ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ và cơ quan trung ương về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2021. Triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh các Sở, ngành và địa phương cấp huyện (DDCI). Tiếp tục sắp xếp doanh nghiệp nhà nước⁶. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ DNNVV, doanh nghiệp thành lập mới.

- Phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đưa Quỹ khởi nghiệp sáng tạo vào hoạt động có hiệu quả; tiếp tục kêu gọi vốn cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo. Triển khai Kế hoạch hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

- Đẩy mạnh hoạt động và hiệu quả của Tổ công tác liên ngành 1803; Văn phòng Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa⁷; xây dựng kênh hỗ trợ doanh nghiệp online thông qua điện thoại hoặc các hình thức mạng xã hội... Đổi mới công tác đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ làm xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp.

- Tiếp tục tăng cường công tác rà soát, giám sát tiến độ các dự án ngoài ngân sách theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh; Công văn số 9718/UBND-QHXT ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các nội dung giám sát đầu tư. Hoàn thiện các thủ tục để kêu gọi, thu hút và tổ chức đấu thầu theo Nghị định 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư các dự án như: Trung tâm thương mại; trường học Quốc tế, bệnh viện Quốc tế; khu công nghệ thông tin thuộc chuỗi công viên phần mềm Quang Trung (40 ha).

⁶ Hai doanh nghiệp: Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Phong Điền; Công ty Khoáng sản Thừa Thiên Huế.

⁷ trực thuộc Trung tâm XTĐT và Hỗ trợ doanh nghiệp – Sở KH&ĐT

- Hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án chuyển tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020⁸; Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; tập trung khởi công mới năm 2021 các dự án: Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Thừa Thiên Huế và cầu qua cửa Thuận An, đường Tổ Hữu nối dài đi sân bay Phú Bài, nâng cấp, mở rộng đường Hà Nội, tuyến đường dọc sông Hương (phía Nam), Cầu chui đường sắt Bắc Nam tại đường Bùi Thị Xuân, hạ tầng các khu đất phục vụ di dời BCH Quân sự tỉnh, Tòa nhà công nghệ thông tin, Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm tinh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC)...; tiếp tục hỗ trợ để thực hiện dự án (hoàn chỉnh hệ thống đường lãn, kéo dài đường cất hạ cánh, ga hàng hóa) sân bay Phú Bài giai đoạn 2021 - 2025; tiếp tục hỗ trợ, phát triển các hãng hàng không mới thành lập (Vietravel Airlines, Bamboo Airways) với mục tiêu cung cấp các dịch vụ tốt nhất cho hành khách và du khách trong nước và quốc tế.

2.2. Sở Du lịch chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch, dịch vụ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025. Triển khai các chính sách về hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, du lịch homestay trong tình hình mới .

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp để chuyển đổi số du lịch trên địa bàn.

- Phối hợp với các hãng lữ hành xây dựng, khảo sát và quảng bá các tour, tuyến mới nhằm đa dạng hoá và nâng cao chất lượng các dịch vụ, sản phẩm du lịch: Hình thành không gian đi bộ bờ Bắc sông Hương kết nối không gian đi bộ bờ Nam sông Hương gắn phát triển dịch vụ về đêm tại Đại Nội, khu vực thượng Thành và Eo Bàu; hình thành khu ẩm thực về đêm. Khai thác có hiệu quả các sản phẩm du lịch truyền thống mang đậm bản sắc văn hoá Huế; các hoạt động Festival 4 mùa, Festival làng nghề truyền thống; du lịch đường thủy trên sông (sông Ngự Hà, sông An Cựu, sông Đông Ba) và đầm phá, ven biển.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông Vận tải nghiên cứu đầu tư các điểm giao thông tỉnh, ưu tiên các điểm đỗ xe tại các tuyến đường Phạm Ngũ Lão, Chu Văn An, Võ Thị Sáu. Khai thác kết hợp một số điểm đến sinh thái, giáo dục, tâm linh và bối cảnh phim trường trong chương trình tour truyền thống. Xúc tiến đầu tư khu vui chơi giải trí, các thiết chế văn hóa, thể thao, y tế,... Hỗ trợ, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án lớn như BRG, Văn Phú, Ecopark, Savico, PSH ... Đặc biệt là dự án Laguna - Lăng Cô giai đoạn 2. Phối hợp với Sở Tài chính đẩy nhanh tiến độ di dời các trụ sở cơ quan nhà nước, đấu giá quyền sử dụng đất để kêu gọi đầu tư, các sản phẩm du lịch cao cấp.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải tập trung nguồn lực để đầu tư hệ thống hạ tầng du lịch: hoàn thiện đường Tự Đức - Thuận An (đoạn từ xã Phú Mỹ đến Thuận An); triển khai các hạng mục hạ tầng du lịch

⁸ Như Văn phòng làm việc của các cơ quan cấp tỉnh giai đoạn 1, đường Chợ Mai - Tân Mỹ, đường Phú Mỹ - Thuận An, Dự án "Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh); Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng Mê Công mở rộng-giai đoạn 2, các dự án Chính trang đô thị Huế, dự án hạ tầng khu kinh tế công nghiệp tỉnh, Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh TTH...

từ dự án Mê Công giai đoạn 2; đường kết nối đường phía Tây thành phố Huế đi điện Hòn Chén, nâng cấp, mở rộng tuyến đường tiếp cận điểm du lịch Thiên Viện Trúc Lâm - Bạch Mã, các bến thuyền du lịch sông Hương, đầm phá. Tiếp tục quan tâm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch trọng điểm sớm đưa vào hoạt động; xúc tiến đầu tư các dự án du lịch ven biển. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc tiến độ triển khai các dự án đã được cấp phép chủ trương đầu tư như: Khách sạn Đông Dương, Nguyễn Kim, toà nhà VNPT... Đẩy nhanh thủ tục triển khai các dự án trong Khu đô thị mới An Vân Dương. Tập trung ưu tiên kêu gọi các nhà đầu tư lớn đến đầu tư trung tâm thương mại đẳng cấp Quốc tế.

- Nâng cao chất lượng, tăng cường tần suất tuyến xe bus đi qua các điểm du lịch; các đội xe nối hai trung tâm du lịch trọng điểm Huế - Đà Nẵng. Kêu gọi đầu tư phát triển mô hình xe citytour, xe điện. Xây dựng Dự án Phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế, đưa các ứng dụng nền tảng số và dịch vụ thông minh vào các ngành du lịch, y tế, giáo dục ...

2.3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tổ chức đánh giá và xây dựng định hướng quy hoạch phát triển các ngành công nghiệp tỉnh phục vụ tích hợp vào trong quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030; Xây dựng và triển khai đề án “Khảo sát, đánh giá thực trạng cụm công nghiệp và định hướng phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2030”.

- Tập trung chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn. Ưu tiên nguồn lực để nâng cấp chợ Đông Ba; hình thành mạng lưới bán hàng theo chuỗi của từng khu vực tiến tới hội nhập quốc tế. Phát triển nhanh các loại hình bán lẻ hiện đại; đầu tư, nâng cấp hạ tầng chợ và cửa hàng bán lẻ truyền thống; xây dựng Chợ văn minh thương mại. Xúc tiến thương mại cho các sản phẩm làng nghề, hàng dệt may, hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm gỗ... Phối hợp với Sở Du lịch và các địa phương liên quan đẩy mạnh các sản phẩm nghề và làng nghề gắn với phát triển du lịch.

- Đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở sản xuất trong khu dân cư vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; các cơ chế chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh; khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp có thế mạnh và lợi thế cạnh tranh. Ưu tiên tập trung phát triển một số ngành như công nghiệp: Công nghiệp hỗ trợ; năng lượng; sản xuất, lắp ráp ô tô; các ngành chế biến sâu; công nghệ thông tin và phần mềm, hóa dược, thiết bị và sản phẩm y tế. Đẩy mạnh các sản phẩm nghề và làng nghề gắn với phát triển du lịch.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch khuyến công, xúc tiến thương mại, kế hoạch triển khai Đề án Phát triển công nghiệp nông thôn tỉnh năm 2021... để hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn đầu tư

phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp và các cơ chế chính sách hỗ trợ tháo gỡ khó khăn của doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch covid - 19 về sản xuất và xuất khẩu sản phẩm để hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn vượt qua khó khăn, sớm phục hồi, ổn định và đầu tư mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến triển khai các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp trên địa bàn như: nhập khẩu máy móc thiết bị công nghệ các dự án, hỗ trợ công tác nhập cảnh các chuyên gia nước ngoài để lắp đặt và chuyển giao công nghệ, các khó khăn liên quan khác của các dự án (đặc biệt các dự án có ảnh hưởng quan trọng cho phát triển kinh tế xã hội của tỉnh như dự án sản xuất của Công ty: Kanglongda, Đăng Kim Long, Bách Việt...; các dự án đang triển khai tại các cụm công nghiệp)... góp phần tăng năng lực sản xuất và tạo bước đột phá cho ngành công nghiệp tỉnh trong thời gian tới.

2.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tổ chức đánh giá Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, giai đoạn 2016 - 2020. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung hợp tác với Học viện Nông nghiệp Việt Nam và Đại học Nông lâm Huế góp phần tái cấu trúc ngành nông nghiệp, tập trung phát triển nông nghiệp gắn với du lịch⁹. Tiếp tục ưu tiên nguồn lực đầu tư hoàn chỉnh hệ thống kênh mương, thủy lợi đảm bảo tưới tiêu trên 90% đất sản xuất nông nghiệp.

- Có chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, trong đó chú trọng nông nghiệp hữu cơ; khuyến khích dồn điền, đổi thửa tích tụ ruộng đất để phát triển mô hình trang trại, hình thành cánh đồng mẫu lớn, các vùng nguyên liệu lớn phục vụ công nghiệp chế biến, nâng cao giá trị gia tăng trong sản xuất nông nghiệp và tạo thu nhập ổn định cho nông dân. Tập trung xây dựng các sản phẩm OCOP của địa phương, nâng cao chất lượng, tăng năng suất lao động, tạo giá trị thương hiệu của sản phẩm.

- Tập trung phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, chất lượng cao; trước mắt, thực hiện thí điểm tại 2 huyện: Phong Điền và Quảng Điền để hỗ trợ mô hình chăn nuôi tập trung theo chuỗi giá trị. Tiếp tục hỗ trợ tái đàn lợn, mở rộng mô hình chăn nuôi an toàn sinh học gắn với xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Đánh giá lại hiệu quả Quy hoạch bảo vệ phát triển rừng tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016 - 2020. Phát triển kinh tế rừng theo hướng nâng cao hiệu

⁹ Phát triển sen Huế, trồng cây dược liệu, mai vàng Huế, bưởi thanh trà; chăn nuôi bò thịt chất lượng cao; phát triển đặc sản vùng đầm phá Tam Giang; phát triển cây dược liệu bản địa; ...

quả gắn với việc bảo vệ môi trường¹⁰. Tiếp tục phát triển diện tích rừng ngập mặn; tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng.

- Ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản 7.650 ha¹¹. Áp dụng mô hình khai thác tiên tiến nhằm nâng cao sản lượng đánh bắt xa bờ; chú trọng công tác dự báo ngư trường, nguồn lợi, mùa vụ đánh bắt cho ngư dân khai thác. Tổ chức gắn kết để xây dựng mô hình nuôi tôm theo công nghệ của Công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam. Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án “Xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá” đảm bảo tiến độ, chất lượng.

- Tiến hành đánh giá hiệu quả Chương trình mỗi xã mỗi sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2019 - 2020; triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mỗi xã mỗi sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021 - 2025. Phấn đấu mỗi huyện, thị xã, thành phố đăng ký xây dựng từ 02-03 sản phẩm OCOP mới. Tập trung ưu tiên nguồn lực thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới¹². Hỗ trợ khởi nghiệp khu vực nông thôn, lĩnh vực nông nghiệp.

2.5. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Thực hiện quyết liệt cải cách thủ tục hành chính thuế. Tập trung triển khai thực hiện các đề án chống thất thu thuế trong lĩnh vực sử dụng đất, cho thuê đất, thuế khoán; xử lý nợ thuế và thu hồi nợ đọng thuế.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ các nguồn thu, rà soát các doanh nghiệp, chi nhánh có đầu tư nhưng không thực hiện nộp thuế trên địa bàn, thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất; đôn đốc thực hiện thu đúng, kịp thời các nguồn thu; phấn đấu thực hiện hoàn thành và vượt mức dự toán thu năm 2021.

- Triển khai thực việc sử dụng hóa đơn điện tử tại 100% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trước tháng 06/2021.

2.6. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Thực hiện các biện pháp quản lý thu, chi ngân sách; tăng nguồn thu vãng lai¹³; đấu giá quyền sử dụng đất đối với các trụ sở đơn vị hành chính sau khi di dời; đấu thầu các dự án trọng điểm theo Nghị định 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế điều hành NSNN năm 2021 theo đúng Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 2021.

¹⁰ Phát triển rừng gỗ lớn gắn với chứng chỉ rừng FSC, trồng được liệu dưới tán rừng và xây dựng kế hoạch để phát triển trồng rừng thay thế bằng cây bản địa,...

¹¹ Trong đó nuôi lợi mặn 5.650 ha, lấy tôm sú, tôm thẻ chân trắng làm đối tượng chính; phát triển diện tích nuôi tôm chân trắng trên cát và trong vùng đầm phá khoảng 575 ha; phát triển nuôi nước ngọt 2.000 ha.

¹² tập trung vào các tiêu chí chưa đạt, lồng ghép, bố trí các nguồn lực cho chương trình xây dựng nông thôn mới để đảm bảo mục tiêu, kế hoạch đề ra. Đẩy mạnh công tác dạy nghề cho lao động nông thôn cả về nội dung và chất lượng. Trong đó, chú trọng bổ sung các nghề mới phù hợp với thực tiễn sản xuất ở các địa phương, gắn với các vùng nguyên liệu của tỉnh. Tiếp tục phát triển các làng nghề, khôi phục và bảo tồn các làng nghề truyền thống.

¹³ Từ các dự án đầu tư công trên địa bàn, kinh doanh qua mạng,...

- Tăng cường, chấn chỉnh công tác quản lý tài sản công đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Xây dựng phương án về giá để tổ chức đấu giá tài sản công, quỹ đất của các trụ sở cơ quan nhà nước sau khi di dời để kêu gọi dự án đầu tư.

2.7. Các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh Thừa Thiên Huế chủ động xây dựng các kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội năm 2021 đã được Hội đồng Nhân dân các cấp thông qua. Tổ chức rà soát, đánh giá và định hướng phát triển ngành, địa phương để tích hợp vào quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển đô thị, quản lý tài nguyên

3.1. UBND thành phố Huế đẩy mạnh chỉnh trang đô thị Huế, mở rộng không gian đô thị thành phố Huế; quy hoạch lại hệ thống cây xanh cho phù hợp mỹ quan đô thị; phối hợp triển khai xây dựng Đề án điều chỉnh địa giới thành phố Huế. Tập trung hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng các hộ dân khu vực I Kinh thành Huế giai đoạn 1, các dự án tái định cư đang triển khai phục vụ di dời các hộ dân; công tác chuẩn bị đầu tư đối với khu vực tái định cư còn lại.

3.2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Triển khai Đề án đề nghị công nhận thành phố Huế mở rộng, tỉnh Thừa Thiên Huế đạt tiêu chí đô thị loại I. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc đô thị, chú trọng khu vực trung tâm thành phố Huế và các khu đô thị mới. Hoàn thành xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch phục vụ cho việc phát triển đô thị thông minh bền vững gắn liền với xây dựng nếp sống văn minh đô thị phường, thị trấn, thị xã, thành phố Huế. Từng bước xây dựng đô thị thông minh, đô thị xanh.

- Hoàn thành công tác lập Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 và tiến hành lập Khu vực phát triển đô thị tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai các dự án phát triển đô thị, phối hợp xây dựng Đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế và thành lập phường thuộc thành phố Huế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về xây dựng trên địa bàn; nhất là công tác quản lý trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện vi phạm, kiên quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Phối hợp Sở Nội vụ để hoàn thành Đề án Điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế, sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Huế. Tập trung phát triển hạ tầng đô thị Huế về phía Thuận An; chỉnh trang phát triển đô thị mới Thuận An, khu đô thị mới An Vân Dương; phân loại Đô thị Phong Điền đạt tiêu chí loại 4; thành lập thị xã Phong Điền và sắp xếp, thành lập một số xã, phường thuộc thị xã Phong Điền. Nghiên cứu giải pháp chống ngập lụt tại Khu đô thị mới An Vân Dương.

- Triển khai Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030. Tiếp tục nâng cấp các đô thị: Vinh Hiền, Thanh Hà đạt tiêu chí đô thị loại V. Bố trí quỹ đất, hoàn thiện các thiết chế y tế, giáo dục, bãi đỗ xe, khu thương mại, công trình sự nghiệp tại Khu đô thị mới An Vân Dương.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện các Quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chú trọng các quy hoạch có tầm chiến lược¹⁴; tổ chức triển khai phủ kín các quy hoạch phân khu xây dựng, đô thị đối với địa bàn các huyện, thị xã, thành phố Huế làm tiền đề cho việc triển khai đồng bộ các quy hoạch chi tiết; hoàn thành công tác rà soát quy hoạch nông thôn mới gắn liền với việc cập nhật, rà soát các quy hoạch chuyên ngành (quy hoạch 03 loại rừng, quy hoạch thủy sản, quy hoạch giao thông,...) tạo cơ sở cho việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc lập Quy hoạch tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức triển khai hoàn thành công tác lập quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu xây dựng một số đồ án lớn phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ cảnh quan môi trường sinh thái¹⁵.

3.3. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Hỗ trợ các thủ tục triển khai dự án vận tải hàng không lữ hành Việt Nam (Vietravel Airlines) với mục tiêu thành lập hãng hàng không gắn với du lịch, cung cấp các dịch vụ vận chuyển hàng không trong nước và quốc tế.

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông.

- Phối hợp với các cơ quan Trung ương, các Sở, ngành, địa phương liên quan để đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm: Quốc lộ 49, cao tốc Cam Lộ - La Sơn (công tác GPMB), Nhà ga hành khách T2 Cảng hàng không quốc tế Phú Bài, tuyến đường bộ ven biển, các tuyến đường kết nối liên vùng, đường Đào Tấn nối dài, đường Phong Điền - Điền Lộc, đường Thủy Phù - Vinh Thanh, đường Phú Mỹ - Thuận An, đường Chợ Mai - Tân Mỹ, Tổ Hữu nối sân bay Quốc tế Phú Bài....

3.4. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh:

- Theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Văn phòng làm việc một số cơ quan đơn vị thuộc tỉnh và các dự án hạ tầng trong khu đô thị, đôn đốc nhà đầu tư hoàn chỉnh khu đô thị An Cựu, Đông Nam Thủy An, Phú Mỹ Thượng. Hoàn thành các quy hoạch điều chỉnh thuộc khu đô thị mới An Vân Dương; xây dựng hồ sơ danh mục các dự án kêu gọi đầu tư và tăng cường hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các dự án trong khu đô thị mới.

- Hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch phân khu: Khu B, Khu C trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trong Quý I/2021; lập mới quy hoạch phân khu Khu D trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trong Quý II/2021 làm cơ sở để quản lý đất đai, quản lý phát triển đô thị.

- Rà soát, bổ sung ban hành các quy định quản lý xây dựng, kiến trúc theo đồ án Quy hoạch phân khu, Quy hoạch chi tiết xây dựng để quản lý trên tổng thể

¹⁴ điều chỉnh đồ án Quy hoạch chung TP. Huế, điều chỉnh Quy hoạch chung KKT Chân Mây – Lăng Cô, Quy hoạch Khu du lịch Cảnh Dương – Lăng Cô, Quy hoạch chi tiết hai bên bờ sông Hương,...

¹⁵ Quy hoạch XD vùng Tam Giang - Cầu Hai; rà soát xây dựng lại Đề án phát triển KT-XH vùng đầm phá Tam Giang – Cầu Hai, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020; hoàn thành Quy hoạch đường bộ ven biển tuyến qua tỉnh; Quy hoạch phân khu khu du lịch sinh thái Bạch Mã; quy hoạch chung XD dải du lịch – đô thị - thương mại (từ thị trấn Thuận An đến xã Lộc Bình); quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch sinh thái Ngũ Hồ, Phong Điền, Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị làng cổ Phước Tích,...

toàn khu đô thị đảm bảo quá trình triển khai thực hiện các dự án theo quy hoạch và bổ sung thiết kế đô thị (nếu có) nhằm tuân thủ các quy chuẩn, quy định, tiêu chí với tầm nhìn quản lý của Khu đô thị mới, hiện đại, kiểu mẫu.

- Rà soát quỹ đất dành để bố trí tái định cư đáp ứng nhu cầu tái định cư cho các hộ dân bị di dời hiện tại cũng như tương lai bởi các dự án nằm trên địa bàn Khu đô thị mới An Vân Dương.

- Rà soát quỹ đất công cộng, đất xây dựng trụ sở làm việc đáp ứng đủ nhu cầu cho các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn khi có yêu cầu di dời để phát triển lõi trung tâm đô thị.

- Nghiên cứu tham mưu ban hành tiêu chuẩn, điều lệ quản lý cây xanh, vỉa hè, điện chiếu sáng trên toàn khu An Vân Dương để quản lý đảm bảo đồng bộ.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan trong công tác điều chỉnh (cục bộ) quy hoạch, đồng thời lập mới các đồ án Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) và Hồ sơ thiết kế mẫu nhà ở điển hình.

- Tiếp tục theo dõi, giám sát việc thực hiện các công trình hạ tầng kỹ thuật của các dự án đầu tư phát triển đô thị đảm bảo đúng theo quy hoạch được duyệt.

3.5. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Triển khai lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030; lập kế hoạch sử dụng đất 5 năm cấp tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đồng bộ, thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh; thực hiện cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai, khai thác hiệu quả hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu địa chính; xây dựng phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai thực hiện Đề án của ngành¹⁶.

- Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; xây dựng danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trong năm 2022. Xác định giá đất cụ thể để giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá; phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất khi Nhà nước thu hồi đất cho từng dự án; tiếp tục rà soát, bổ sung giá đất có biến động trong bảng giá đất 5 năm giai đoạn 2020 - 2024. Tiếp tục rà soát, bổ sung quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, đầu tư hạ tầng, bàn giao và tiếp nhận quỹ đất phân lô các dự án tạo quỹ đất, quỹ nhà đất để triển khai các thủ tục tổ chức bán đấu giá thu nộp ngân sách Nhà nước đạt và vượt kế hoạch tỉnh giao. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà cho thuê để ở; thu tiền thuê nhà đạt kết quả, giảm dần nợ tiền thuê nhà.

- Thực hiện tốt công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhằm hoàn thành, trình UBND tỉnh

¹⁶Tăng cường quản lý đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; Đo đạc chỉnh lý, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đối với huyện Quảng Điền

phê duyệt dự án Điều tra, đánh giá tài nguyên nước mặt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; dự án Điều tra, khảo sát tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn II. Tiếp tục đề xuất và triển khai các nhiệm vụ: Khoanh định Khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước; Phương án Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản và khai thác nước, xả nước thải vào nguồn nước

- Tiếp tục triển khai Dự án “Điều tra, đánh giá tài nguyên nước mặt tỉnh Thừa Thiên Huế” và Dự án “Điều tra, khảo sát tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”. Kiểm tra đột xuất và xử lý vi phạm hành chính xã thải vượt quy chuẩn kỹ thuật.

- Xây dựng và triển khai Đề án, dự án thuộc lĩnh vực¹⁷. Triển khai các giải pháp làm sạch môi trường biển theo chương trình làm sạch môi trường biển tại bốn tỉnh miền Trung. Nâng cao nhận thức cộng đồng về biển, đảo, đầm phá và biến đổi khí hậu để lồng ghép vào các chương trình, dự án phát triển.

- Đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bảo đảm cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, “xây dựng Thừa Thiên Huế sáng - xanh - sạch”; “Ngày Chủ nhật xanh” và phong trào “Nói không với túi ni lông và sản phẩm nhựa sử dụng một lần”. Duy trì chỉ số chất lượng không khí AQI, chất lượng nước sông Hương.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án phát triển kinh tế. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát đối với các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường. Sớm đưa vào vận hành Nhà máy xử lý rác ở Phú Sơn. Xử lý triệt để tình trạng ô nhiễm tại các bãi chôn lấp rác thải. Triển khai thí điểm phân loại rác tại hộ gia đình địa bàn thành phố Huế.

3.6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Tiếp tục triển khai hoàn thành Dự án Phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018 - 2020.

- Nghiên cứu tham mưu xây dựng Đề án chuyển đổi số và Đề án phát triển dịch vụ đô thị thông minh giai đoạn 2021 - 2025 định hướng 2030; tập trung phát triển công nghệ thông tin theo hướng hiện đại có tính nền tảng, tính hiệu quả trong chỉ đạo điều hành tạo thành công cụ tham gia quản lý hạ tầng của đô thị.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp thực hiện đầu tư, nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng viễn thông trên địa bàn theo hướng đảm bảo an toàn thông tin và mỹ quan đô thị.

4. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội

¹⁷ Đề án Thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thừa Thiên Huế, Phối hợp thực hiện đề tài KHCN “Đánh giá diễn biến lũ trên các sông để đề xuất mực nước tương ứng với cấp báo động lũ trên các sông của tỉnh Thừa Thiên Huế”.

4.1. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Xây dựng các thiết chế văn hóa trọng điểm: Dự án di dời Bảo tàng Lịch sử tỉnh về 268 Điện Biên Phủ; Dự án xây dựng Thư viện Tổng hợp tỉnh; Dự án xây dựng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thừa Thiên Huế (giai đoạn 2); Trung tâm hội nghị quốc tế đa năng; cải tạo nâng cấp các thiết chế thể thao ...

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chiến lược văn hóa đối ngoại; đưa các chương trình văn hóa, nghệ thuật tiêu biểu tham gia các lễ hội, liên hoan khu vực và quốc tế nhằm giới thiệu những giá trị đặc sắc của văn hóa Huế.

- Thực hiện kiểm kê, số hóa di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn toàn tỉnh; phần đầu 100% di tích xếp hạng được kiểm kê, số hóa. Xây dựng hồ sơ từ 07 - 10 di tích đề nghị xếp hạng, trong đó có 01 di tích cấp quốc gia đặc biệt. Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, làng nghề truyền thống, di sản văn hóa đồng bào các dân tộc thiểu số; khôi phục và phát huy giá trị các phố cổ, làng cổ, nhà vườn. Hoàn thành hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO công nhận Ca Huế và Áo dài truyền thống là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Tu bổ và tôn tạo 05- 07 di tích bằng nhiều nguồn vốn khác nhau. Triển khai Đề án Huế - Kinh đô Áo dài Việt Nam; Đề án phát triển văn hóa Huế, con người Huế đậm đà bản sắc dân tộc và bản sắc văn hóa Huế, trở thành động lực phát triển kinh tế xã hội;....

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, huy động nguồn lực xã hội đóng góp, hỗ trợ xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, tổ chức các hoạt động văn hóa, lễ hội. Phát triển văn hóa đọc, vận động thành lập Quỹ tủ sách Huế; Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện Đề án Xây dựng nếp sống văn minh đô thị và nông thôn. Thực hiện tốt công tác gia đình; gìn giữ và phát huy thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp có tính đặc thù của vùng văn hóa Huế.

- Tập trung xây dựng và phát triển một số môn thể thao thành tích cao trọng điểm của tỉnh¹⁸; hoàn thiện hệ thống tuyển chọn, đào tạo tài năng thể thao, gắn kết đào tạo các tuyến, các lớp kế cận làm tiền đề để duy trì, phát triển thành tích thể thao ở các bộ môn có tiềm năng và lợi thế.

4.2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, các địa phương:

- Tập trung công tác đổi mới giáo dục và đào tạo, trong đó trọng tâm thực hiện đổi mới chương trình và sách giáo khoa phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội; thực hiện hiệu quả, chất lượng chương trình phổ thông mới.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp để chuyển đổi số ngành giáo dục trên địa bàn.

- Tăng cường đầu tư nguồn lực để đảm bảo đủ điều kiện trường, tổ chức học 2

¹⁸ Tập trung 03 nhóm: Nhóm 1: Vật, điền kinh, cờ vua, taekwondo, karatedo, bơi – lặn; Nhóm 2: Đá cầu, judo, cờ tướng, bắn cung, cầu lông, bóng đá; Nhóm 3: Vovinam

buổi/ngày. Cùng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển hệ thống nhà vệ sinh trường học; nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học Tiếng Anh tại các trường phổ thông.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các Đề án phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2020 - 2025, trong đó tập trung vào đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất tổ chức dạy và học. Phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan quản lý và các cơ sở giáo dục, thực hiện tốt 4 dự án xây dựng “Hệ sinh thái giáo dục thông minh” để tạo thành hệ sinh thái giáo dục thông minh trong hệ thống điều hành đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho công nghệ thông tin và đổi mới sáng tạo trên cơ sở xây dựng mối kết nối giữa Chính quyền, Đại học Huế, Đại học Phú Xuân, các chuyên gia và doanh nghiệp. Tạo ra sự đột phá trong phát triển công nghệ thông tin trên các lĩnh vực; ưu tiên các lĩnh vực có thế mạnh như y tế, AI.

4.3. Đại học Huế xây dựng cơ chế tự chủ; triển khai Đề án tái cấu trúc Đại học Huế¹⁹; xây dựng Đại học Huế trở thành Đại học Quốc gia Huế; định hướng phát triển Đại học Huế gắn với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và vùng; xây dựng đề án tách Khoa Dược thuộc Trường Đại học Y Dược thành Khoa Dược trực thuộc Đại học Huế. Nghiên cứu nâng cấp trường Cao đẳng Công nghiệp Huế thành Học viện Công nghiệp Huế²⁰. Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan nghiên cứu cơ chế, chính sách chuyển đổi công năng hoặc bán một số cơ sở nhà, đất để tập trung nguồn lực cho Khu đô thị Đại học Huế tại Trường Bìa (*số 2 Lê Lợi, số 5 và 7 Hà Nội, số 27 Phan Đình Phùng*).

4.4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, các địa phương:

- Xây dựng Đề án phát triển du lịch khám chữa bệnh - Nâng tầm du lịch Huế. Triển khai “Đề án phát triển Y tế thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh”. Thành lập Trung tâm mô phỏng và sát hạch thực hành nghề y khoa tại Trường Đại học Y Dược Huế. Tập trung rà soát, đầu tư xây dựng Trung tâm xét nghiệm PCR, đảm bảo quy mô xét nghiệm cho trên 5.000 bệnh nhân nghi nhiễm do dịch Covid-19. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện thiết chế của trung tâm y tế chuyên sâu. Lập đề án xây dựng mới Viện Thái y trên cơ sở Bệnh viện Y học Cổ truyền. Triển khai thực hiện dự án Hệ thống xử lý nước thải tại một số Trung tâm y tế²¹.

- Quy hoạch lại hệ thống hạ tầng y tế để có kế hoạch đầu tư phù hợp như: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC) tại khu đô thị mới An Vân Dương,

¹⁹ Theo Thông báo số 38/TB-VPCP ngày 24/01/2018 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với Đại học Huế

²⁰ Theo Thông báo số 26/TB-VPCP ngày 17/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế

²¹ Cụ thể: Trung tâm y tế thị xã Hương Trà, Trung tâm y tế huyện Phong Điền, Trung tâm y tế huyện Phú Vang, Bệnh viện Phong-Da liễu, Bệnh viện Răng hàm mặt và Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh

Bệnh viện Thành phố Huế, Viện Thái y; sắp xếp phù hợp lại các bệnh viện vệ tinh trực thuộc Sở Y tế; tập trung kêu gọi đầu tư hạ tầng Khu Y tế công nghệ cao...

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp để chuyển đổi số ngành y tế trên địa bàn.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Sở Y tế với Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế để triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng và nâng cao năng lực các thiết chế y tế trên địa bàn để trở thành trung tâm y tế chuyên sâu của cả nước.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở; xây dựng triển khai Đề án tầm soát bệnh hiểm nghèo hướng đến mục tiêu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm quá tải, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; tăng cường chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới, thực hiện nghĩa vụ luân phiên; Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và đổi mới phong cách, tinh thần thái độ phục vụ, xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp” hướng đến sự hài lòng của bệnh nhân.

- Tăng cường nhân lực y tế cho nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và biên giới; chú trọng phát triển nhân lực y tế có trình độ cao... Tăng cường đầu tư xây dựng hạ tầng, trang thiết bị y tế; Đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tự chủ về tài chính trong ngành y tế; khuyến khích xã hội hóa đầu tư trang thiết bị y tế công nghệ cao, thể hệ mới.

4.5. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, các địa phương:

- Thực hiện định hướng phát triển khoa học công nghệ theo đúng định hướng của quốc gia; thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án/dự án, nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh như Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025; hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và triển khai Đề án Cố đô khởi nghiệp; hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ; kế hoạch xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành khoa học và công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chương trình ứng dụng khoa học và công nghệ trong nông nghiệp công nghệ cao ...

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách của nhà nước và tham mưu ban hành một số chính sách hỗ trợ khoa học và công nghệ tỉnh phát triển, xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án phát triển Trung tâm khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế, Đề án chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2030, ban hành Quy định về nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp; tập trung xây dựng kế hoạch 5 năm thực hiện Chương trình phát triển thị trường công nghệ gắn với triển khai thực hiện Đề án Cố đô khởi nghiệp. Xây dựng và đề xuất đưa Chương trình phát triển ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ làm chương trình của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025. Nâng cao chất lượng của các

đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ, đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Tổ chức Giải thưởng Cố đô về khoa học và công nghệ lần thứ IV năm 2021.

- Phân đấu thành lập Khu công nghệ cao quốc gia tại Thừa Thiên Huế; trước mắt, hoàn hiện đề án thành lập Khu Công nghệ cao đủ điều kiện để Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định trình Thủ tướng phê duyệt. Thúc đẩy triển khai dự án thành phần “Khu trung tâm thuộc dự án xây dựng Bảo tàng thiên nhiên duyên hải miền Trung. Triển khai Đề án phát triển Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế.

4.6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Chuẩn hóa nền tảng tích hợp các dịch vụ khác vào cổng dịch vụ công thống nhất tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức; đặc biệt là tích hợp trí tuệ nhân tạo vào hệ thống nhằm tối ưu hóa quá trình xử lý, quản lý, giám sát hiệu quả chất lượng dịch vụ công; xây dựng mô hình các trung tâm tiếp nhận dịch vụ công không phân biệt khoảng cách địa lý.

- Đẩy mạnh áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào các dịch vụ đô thị thông minh của Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế; tích hợp giám sát toàn diện các lĩnh vực Y tế, Giáo dục, Du lịch, Giao thông và Môi trường theo đề án Phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018 - 2020 định hướng đến năm 2025.

- Triển khai chuyển đổi số theo kế hoạch, tập trung trước mắt các dịch vụ hành chính công, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông vận tải...

- Nghiên cứu đề xuất đầu tư, nâng cấp và duy trì, quản lý các hệ thống thông tin dùng chung và hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh để đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, đô thị thông minh.

- Phát huy vai trò chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin theo lộ trình. Đầu tư hạ tầng phục vụ triển khai xây dựng chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh, tiến tới hình thành đô thị thông minh. Tập trung triển khai hạ tầng CNTT và truyền thông phục vụ chuyển đổi số, xây dựng chính phủ điện tử và các dịch vụ Đô thị thông minh tại Trung tâm Giám sát điều hành Đô thị thông minh của tỉnh và xây dựng Hệ sinh thái trong 06 lĩnh vực: giáo dục, y tế, du lịch, giao thông, môi trường, nông nghiệp...

- Rà soát hoạt động của các cơ quan báo chí, các tạp chí, tập san để đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các ấn phẩm.

4.7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động; nâng cao chất lượng công tác dự báo và thông tin thị trường lao động; Mở rộng thị trường đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ quyền lợi của người lao động làm việc ở nước ngoài, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động xuất khẩu lao động.

- Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư trường nghề trọng điểm; ngành, nghề

trọng điểm; trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm²². Hỗ trợ hình thành các trường cao đẳng nghề chất lượng quốc gia, có đủ điều kiện tham gia hệ thống dạy nghề của các nước ASEAN. Hỗ trợ đầu tư cho 5 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên²³. Xây dựng hệ thống dự báo nhu cầu đào tạo nghề nghiệp, xác định rõ cơ cấu nghề đào tạo, trình độ đào tạo.

- Thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo; lồng ghép chính sách và nguồn lực có hiệu quả để phát triển kinh tế, thoát nghèo; thực hiện chính sách hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn và thời hạn thụ hưởng nhằm tăng cơ hội tiếp cận chính sách và khuyến khích sự tích cực, chủ động tham gia của người nghèo.

5. Nhiệm vụ về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực của bộ máy nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

5.1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Triển khai hiệu quả các kế hoạch nâng cao các chỉ số hành chính về PAR-Index; PAPI-Index, PCI, ICT theo các kế hoạch²⁴.

- Nâng hạng các chỉ số: Chỉ số cải cách hành chính (PAR index) chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước thuộc nhóm “rất tốt” hoặc “tốt”; duy trì Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) và chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT (ICT) của tỉnh xếp ổn định trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước”.

- Cải thiện và nâng cao chất lượng, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính.

- Triển khai cụ thể các nội dung điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Huế, thị xã Hương Thủy, Hương Trà và huyện Phú Vang; xây dựng tiêu chí đô thị di sản trên cơ sở các nội dung Nghị quyết của Bộ Chính trị về “Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

5.2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện chính quyền điện tử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và kết nối trên trục liên thông quốc gia. Hoàn thiện các quy trình vận hành Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã ở 145/145 xã, phường, thị trấn. Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3 và 4; tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân,

²²Theo Quyết định số 1836/QĐ-LĐTBXH ngày 27/11/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

²³ Căn cứ Quyết định số 683/QĐ-LĐTBXH ngày 05/06/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Phê duyệt danh sách các cơ sở được hỗ trợ đầu tư, 5 trung tâm thuộc các địa phương Phong Điền, Phú Vang, Nam Đông; thị xã Hương Trà và thành phố Huế

²⁴Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 05/6/2020 về Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh năm 2020

doanh nghiệp. Hoàn thiện và triển khai có hiệu quả Đề án chuyển đổi số, thanh toán không sử dụng tiền mặt theo phương châm “4 không 1 có”; “Làm việc không giấy tờ - Hội họp không tập trung - Dịch vụ công không gặp mặt - Thanh toán không dùng tiền mặt” và 01 có “Dữ liệu hồ sơ có số hóa”.

- Thực hiện đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ công chức, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

5.3. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng trong việc phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Thực hiện tốt quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo bảo đảm đúng thời gian, quy định, không để tồn đọng kéo dài và khiếu kiện vượt cấp. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm tra, giám sát việc tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5.4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Tiếp tục triển khai thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn năm 2018 – 2022” và các hoạt động nhằm nâng xếp hạng Chỉ số B1 năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.

- Triển khai phổ biến, tổ chức thực hiện, theo dõi thi hành chính sách, pháp luật trên địa bàn.

5.5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường các bài viết tuyên truyền về cải cách hành chính; tích cực triển khai chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển chính quyền điện tử của tỉnh. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, sử dụng ứng dụng Hue-S kết hợp thanh toán không dùng tiền mặt.

- Nâng cấp và duy trì, quản lý các hệ thống thông tin dùng chung và hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh để đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, đô thị thông minh; phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh hoàn thiện Cổng dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, đảm bảo

các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và hoàn thiện, áp dụng hệ thống e-form đối với các loại giấy tờ phổ biến của công dân, tổ chức khi giải quyết thủ tục hành chính.

- Hoàn thiện Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp bảo đảm duy nhất một địa chỉ trên Internet, tích hợp với các hệ thống thông tin của các Sở, ngành, địa phương, bảo đảm mọi ý kiến của người dân, doanh nghiệp được gửi, nhận hoàn toàn trên môi trường mạng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách để thu hút, huy động các nguồn lực tham gia xây dựng Chính quyền điện tử.

- Tổ chức quản lý dữ liệu các ngành có tính thống nhất đồng bộ tại Trung tâm IOC, nâng cao tính thông minh của dữ liệu hướng đến ứng dụng công nghệ AI trong các lĩnh vực.

6. Nhiệm vụ về công tác đối ngoại, củng cố quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

6.1. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thực hiện:

Quán triệt và vận dụng sáng tạo các Nghị quyết của Trung ương về đối ngoại, hội nhập quốc tế. Tranh thủ nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Kết hợp chặt chẽ công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Triển khai đồng bộ ba lĩnh vực ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh quan hệ hợp tác đặc biệt, toàn diện với các địa phương của nước bạn Lào; duy trì, mở rộng và thiết lập quan hệ với các địa phương và vùng lãnh thổ trong khu vực và trên thế giới, đặc biệt là các đối tác có tiềm năng (Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore, Pháp, Hoa Kỳ...).

6.2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; tăng cường sức mạnh quốc phòng, an ninh cả về tiềm lực và thế trận; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia. Nâng cao chất lượng xây dựng nền biên phòng toàn dân, xây dựng lực lượng biên phòng tỉnh vững mạnh, là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh biên giới. Xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, đoàn kết, phát triển.

- Tiếp tục củng cố xây dựng thế trận khu vực phòng thủ tỉnh. Quan tâm đầu tư xây dựng các công trình trong căn cứ chiến đấu, trong Khu vực phòng thủ tỉnh; thực hiện tốt công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu trên giao, tổ chức nâng cao

chất lượng huấn luyện cho các đối tượng, đặc biệt là lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ. Tổ chức diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ năm 2021.

6.3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Chủ động làm tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự từ cơ sở ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra tình huống phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Tiếp tục phát huy và nâng cao vai trò của công an xã chính quy.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; tích cực đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu và gian lận thương mại, tội phạm về môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao, “tín dụng đen”. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phân đấu giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện việc cấp thẻ căn cước công dân cho người dân trên địa bàn tỉnh, phân đấu hoàn thành trong năm 2021.

6.4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Tăng cường công tác thông tin, đối ngoại nhằm tuyên truyền, quảng bá hình ảnh về con người, văn hóa, du lịch của Thừa Thiên Huế ra khu vực và thế giới. Tập trung xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí thường xuyên có tin, bài về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh, về những chuyến thăm và làm việc của lãnh đạo tỉnh và các nước bạn, đặc biệt là các nước có chương trình hợp tác, dự án đầu tư tại Thừa Thiên Huế. Thực hiện tốt quan hệ tiếp xúc, thông tin về tình hình kinh tế - xã hội của địa phương với đội ngũ báo chí của Tỉnh và Trung ương.

7. Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

Thực hiện tốt các nhiệm vụ chung, đồng thời tích cực phối hợp, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn mình quản lý, phân đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của địa phương mình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên UBND tỉnh theo chức năng và nhiệm vụ được phân công tập trung chỉ đạo, điều hành các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các chương trình, đề án và các dự án trọng điểm nêu trên nhằm thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về kết quả tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì hoặc được giao

nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện các các chương trình, đề án và các dự án trọng điểm. Hàng tuần có báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết vướng mắc liên quan đầu tư xây dựng, chịu trách nhiệm về lĩnh vực quản lý.

3. Căn cứ nhiệm vụ cụ thể được phân công tại Quyết định này; các Sở, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình bám sát các công việc được giao để xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của ngành, địa phương mình, với phương châm tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm để có biện pháp phân công, chỉ đạo, điều hành kiên quyết, đạt hiệu quả cao, ***báo cáo UBND tỉnh kế hoạch triển khai chi tiết của ngành, đơn vị mình trước ngày 15/01/2021***, yêu cầu phải có sản phẩm, tiến độ thực hiện, thời gian hoàn thành cụ thể, quy định trách nhiệm của từng cá nhân, phòng ban có liên quan. Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của UBND tỉnh.

4. Đối với các chương trình, đề án được phân công (đặc biệt là các Đề án trình Tỉnh ủy và HĐND tỉnh) các đơn vị chủ trì phải xây dựng kế hoạch, tiến độ cụ thể để tổ chức thực hiện và báo cáo UBND tỉnh (gửi kế hoạch thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 15/01/2021). Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc (chú ý theo dõi tiến độ thực hiện các Đề án, Quy hoạch quan trọng, trọng điểm) tham mưu UBND tỉnh kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn để hoàn thành kế hoạch tiến độ đề ra.

5. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức quán triệt đến từng cán bộ, công chức, các đơn vị, bộ phận trực thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý nhằm phát huy cao độ tinh thần thi đua quyết tâm vượt qua khó khăn thực hiện thành công Kế hoạch năm 2021, hướng đến hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 05 năm 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- TVTU; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- HĐND các huyện, TX, Tp. Huế;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, TH.



Phan Ngọc Thọ